

3. Kinh **AMBATTHA** A-Ma-Trú (Ambattha-sutta)

Như vậy tôi nghe :

1. Một thời nọ Thế Tôn Ứng Cúng (1)
Du hành cùng Đại chúng tịnh, hòa (2)
Khoảng năm trăm vị Tăng Già
Đến trú tại Kô-Sa-La (3), nước này
Ích-Cha-Nan-Ka-La (4) làng đó
Tại khu rừng cũng có cùng tên
Bấy giờ , ở tại làng bên
Nơi Úc-Kát-Thá (5), một miền đông dân
Rất phồn thịnh, vô ngần có được
Cây trái nhiều , ao nước rộng sâu
Ngũ cốc phong phú , dồi dào
Đó là Thái-ấp nhờ vào hoàng ân
Ban cho các công thần, tứ thí
Vua Pa-Sê-Na-Đí (3) đặc ân
Vị Bà-la-môn công thần
Sẽ hưởng lợi tức một phần được chi
Pốc-Kha-Rá-Sa-Đi , vị ấy
Sống phong lưu như vậy trong thôn .
2. Một hôm vị ấy nghe đồn
Gần đây có vị Sa-Môn hiệu là

(1): Hai trong 10 danh hiệu của Phật : Araham (Ứng Cúng) và Bhagavà (Thế Tôn).

(2): Bản thể Tăng Già (Sangha) là thanh tịnh và hòa hợp .

(3): Vua Pasenadi (Ba Tư Nặc) trị vì nước Kosala (Kiều Tát La)

(2): Làng Bà-la-môn Icchànankala , cũng là tên khu rừng .

(3): Ukkattha , thái ấp của Bà-la-môn Pokkharasàdi .

Gô-Ta-Ma Thích Ca (1) Tôn giả
Đang ở đây với cả Tăng Đoàn
Khoảng năm trăm vị nghiêm trang
An trú tại Ích-Cha-Nan-Ka-La
Những tiếng đồn lan xa từ đó :
Sát-Đế-Ly giòng họ Thích Ca
Xuất thân vương tộc , xuất gia
Thành đạt đạo quả cao xa nhiệm mầu
Mười tôn hiệu (2) cao sâu diệu ngữ :
Thế Gian Giải , Điều Ngự Trượng Phu
Phật , Thế Tôn , Thiên Nhân Sư
Chánh Đẳng Chánh Giác , đại từ uy linh
Vô Thượng Sĩ hay Minh Hạnh Túc
Bậc Thiện Thệ , Ứng Cúng , Như Lai
Do sự chứng ngộ tự Ngài
So với Thiên giới , Ma loài , Phạm Thiên
Với các chúng chư Thiên , Nhân loại
Bà-la-môn với lại Sa-môn
Hiển thị mọi loài , tuyên ngôn
Rồi lại tuyên thuyết Pháp môn nhiệm mầu
Thuyết Sơ Thiện , rồi sau Trung Thiện
Thuyết Hậu Thiện , văn nghĩa đủ đầy
Trình bày Phạm hạnh từ đây
Pháp thân thanh tịnh, bậc Thầy Nhân Thiên

(1) : Gotama (Cồ Đàm hay Kiều Đàm) là họ và Sakya (Thích Ca) là giòng của đức Phật .

(1) : Mười danh hiệu người đời xưng tụng Đức Phật : Araham (Ứng Cúng), Sammasambuddho (Chánh Biến Tri hay Chánh Đẳng Chánh Giác) , Vijjācaranasampanno (Minh Hạnh Túc) , Sugato (Thiện Thệ), Lokavidū (Thế Gian Giải), Anuttaro (Vô Thượng Sĩ), Purisadhammasārathi (Điều Ngự Trượng Phu), Satthadevamanussanam (Thiên Nhân Sư), Buddha (Phật-Đà), Bhagavà (Thế Tôn) .

- Thật đáng quý nếu tìm yết kiến
Đại La Hán thị hiện cõi đời .
3. Lúc bấy giờ , chính tại nơi
Úc-Kát-Thá ấy thời thời quang huy
Pốc-Kha-Rá-Sa-Đi (1), vị ấy
Nhiều danh vọng lòng lầy khắp miền
Có Am-Bát-Thá (2) thanh niên
Chính là đệ tử , tinh chuyên Vệ Đà (3)
Giỏi đọc tụng cả ba Thánh điển
Trì chú thuật , thực hiện lễ nghi
Tinh thông từ vựng , ngữ y
Hiểu các cổ truyện , tường tri ngữ từ
Thuận Thế Luận như như thông hiểu
Đại Nhân Tướng tiêu biểu, tận tường
Ba minh độc đáo hiểu thường
Thân-giáo-sur cũng tán dương về người
“ Điều ta biết thì người cũng biết
Điều người biết , ta cũng am tường ”.
4. Phương đông lộ ánh triều dương
Thầy trò có mặt hội đường mọi khi
Pốc-Kha-Rá-Sa-Đi hướng tới
Am-Bát-Thá , nói với cậu cháu :
- “ Này Am-Bát-Thá thân yêu !
Ta nghe có một vị nhiều danh vang
Gô-Ta-Ma hoàn toàn tuệ trí
Xuất thân từ giòng quý Thích Ca

(1) & (2) : Pokkharasàdi : tên vị Bà-la-môn nổi tiếng , là Thầy
của thanh niên Bà-la-môn Ambattha .

(3) : Veda là Thánh điển căn bản của Đạo Bà-la-môn , , đứng ra
gồm 4 quyển : Rig-Veda (Lê-câu Vệ-Đà), Sama-Veda , Yajur-Veda
(Dạ-Nhu Vệ-Đà) , Atharva-Veda (A-thát-bà Vệ-Đà).

- Trên đường du hành , ghé qua
Hiện đang trú Kô-Sa-La nước này
Ích-Cha-Nan-Ka-La trú xứ
Cùng năm trăm đệ tử Tỷ Kheo
Đại chúng hòa hiệp vâng theo
Thanh tịnh Giới luật, sống nghèo độc cư
Những tiếng đồn lan từ nơi đó :
Sát-Đề-Ly giòng họ Thích Ca
Xuất thân vương tộc , xuất gia
Thành đạt đạo quả cao xa nhiệm mầu
Mười tôn hiệu cao sâu thượng đẳng
Mà người đời dâng tặng cho Ngài
Quả vị chứng ngộ tự ngài
So với Thiên giới , Ma loài , Phạm Thiên
Vớ các chúng chư Thiên, Nhân loại
Bà-la-môn với lại Sa-môn
Hiện thị mọi loài , tuyên ngôn
Rồi lại tuyên thuyết Pháp môn nhiệm mầu
Thuyết Sơ Thiện , rồi sau Trung Thiện
Thuyết Hậu Thiện , văn nghĩa đủ đầy
Trình bày Phạm hạnh từ đây
Pháp thân thanh tịnh, bậc Thầy nhân thiên
Thật đáng quý nếu tìm yết kiến
Đại La-Hán thị hiện cõi đời .
- Am-Bát-Thá ! hãy đến nơi
Tìm gặp Tôn Giả người người kính tôn
Để tìm hiểu lời đồn có thật
Hay không đúng là bậc Thánh nhân ”.
5. – “ Thừa thầy , có một điều cần

Làm sao biết được Thánh nhân, vị này ?”

- “ Am-Bát-Thá ! như vậy phải hiểu :
Bấm hai tướng tiêu biểu quý nhân
Những ai có đủ tướng cần

* Tại gia sẽ được vô ngần phước duyên
Chuyển Luân Vương uy quyền vô số
Chinh phục mọi quốc độ thế gian
Có bảy thứ báu sẵn sàng :
Xe báu , ngựa báu , ngọc vàng ma-ni
Ngọc nữ báu đồng thì voi báu
Tướng quân báu , Cư sĩ báu , cùng
Một ngàn con trai anh hùng
Oai phong lẫm liệt thắng từng ngoại quân
Chuyển Luân Vương cõi trần thống lãnh
Cả địa cầu đến tận đại dương
Nhưng vua cai trị thường thường
Chỉ bằng Chánh Pháp, mọi đường thung dung
Không dao gậy, gông cùm chế ngự
Nên dân chúng trong xứ an hòa

* Còn nếu vị này xuất gia
Ba mươi hai tướng sẽ là điều hay
Quét mê lầm , ngộ ngay Chánh Pháp
Đắc La Hán , Đại Giác , Toàn Tri
Am-Bát-Thá ! con nhớ ghi
Dùng chú thuật, biết những gì ta mong ”.

6. Chàng thanh niên với lòng muốn hiểu
Vâng theo lời , xin kiêu từ thầy
Đảnh lễ , hữu nhiều quanh thầy
Xong rồi dùng xe ngựa này cùng đi .

Các thanh niên cũng vì muốn biết
Nên tháp tùng mãi miết thẳng qua
Rừng Ích-Cha-Nan-Ka-La
Đến nơi xuống ngựa , trải qua bộ hành

7. Chúng Tỷ Kheo kinh hành vườn trước
Am-Bát-Thá vội bước đến gần
Nói rằng : “ Thừa với Chúng Tăng
Vui lòng chỉ giúp điều cần tìm ra
Nơi đức Gô-Ta-Ma đang ở
Chúng tôi đến gặp gỡ , vấn an ”.

8. Các Tỷ Kheo liền nghĩ rằng :
Thanh niên này vốn vào hàng thế gia
Đệ tử Pốc-Kha-Ra-Sa-Đí
Có danh vọng, quyền quý ai bằng
Cũng sẽ chẳng chi khó khăn
Nếu có đối thoại với hàng Thế Tôn .

Các Tỷ Kheo ôn tồn chỉ dẫn :
- “ Am-Bát-Thá ! ở tận đằng trong
Tịnh thất đóng cửa , ngăn ồn
Chính là nơi ở Thế Tôn hằng ngày
Hãy yên lặng đến ngay tịnh thất
Không vượt qua ngăn cách hành lang
Đằng hẵng , gõ cửa nhẹ nhàng
Thế Tôn sẽ tiếp các hàng khách xa ”.

9. Thanh niên Am-Bát-Tha liền tới
Làm những điều vừa mới đổi trao
Thế Tôn mở cửa đón vào
Cả bọn theo gót , rồi chào xã giao
Ngồi cả xuống nơi nào có thể

- Am-Bát-Thá ngạo nghễ tỏ ra
 Một mình đi lại đi qua
 Nhất gừng lời nói thốt ra chẳng hiền
 Khi Thế Tôn an nhiên tỉnh tọa
10. Còn thanh niên thì đã sân si
 Thế Tôn nhìn chàng ta đi
 Hỏi Am-Bát-Thá : “ Người thì vậy sao ?
 Với Bà-la-môn nào trưởng thượng
 Bậc cao niên , Giáo trưởng , Tổ Sư
 Người cũng vô lễ dùng từ
 Cộc cằn lời nói cũng như thế này ?
 Trong khi ta ngồi đây yên lặng
 Đi tới lui , người chẳng biết điều
 Nhất gừng thăm hỏi mạn kiêu
 Tư cách thô lỗ , nhiều điều đáng chê ! ”
- “ Không phải vậy , vấn đề ở chỗ
 Gô-Ta-Ma hãy cố nghe đây !
 Với Bà-la-môn bậc Thầy
 Ta phải cung kính đủ đầy, uy nghi
 Ta phải đi , mỗi khi vị ấy
 Đang đi lại , nói chuyện với ta
 Ta đứng , nói chuyện thông qua
 Khi vị Phạm Chí (1) đứng mà nói năng
 Hoặc phải ngồi hay hăng nằm xuống
 Khi vị ấy ngồi xuống hay nằm
 Còn với Sa-môn đen ngăm
 Trọc đầu, đê tiện , đọa trầm triền miên
 Sinh từ chân Phạm Thiên như vậy

(1) : Phạm Chí hay Bàn-môn tức là Bà-la-môn .

- Gô-Ta-Ma nghiệm thấy mình chưa ? ”.
11. - “ Nay Am-Bát-Tha nói bừa
 Người có ý định đẩy đưa thế nào ?
 Hãy nghiêm túc đi vào chính mục
 Người thật vô giáo dục , bất nghi
 Dầu người có học thật đi
 Vẫn vô giáo dục , ngu si hơn người ”.
12. Am-Bát-Tha liền thời phần nộ
 Muốn nhục mạ , báng bổ Thế Tôn
 Nghĩ rằng Thích tử Sa-môn
 Vốn có ác ý , sống còn với ta
 Liền nói : “ Gô-Ta-Ma người hỡi !
 Được sinh ra từ bởi Thích Ca
 Ác độc giòng họ Thích Ca
 Khinh suất, hung dữ, cũng là tiện nhân
 Giòng đê tiện , thành phần đê tiện
 Không lễ bái, biểu hiện kính nhường
 Với Bà-la-môn đáng nhường
 Cũng không tôn trọng, cúng dường Bàn-môn
 Gô-Ta-Ma ! Thật không phải lễ
 Không đúng pháp , những kẻ người hầu
 Bà-la-môn , giai cấp đầu
 Trong bốn giai cấp tin sâu Vệ Đà
 Kẻ đê tiện phải là kính ngưỡng
 Luôn lễ bái , cung dưỡng Bàn-môn
 Nhưng người lại chẳng kính tôn
 Kiêu căng tự thị , lại còn tự xưng ”.
 Lần đầu tiên, bùng bùng lửa giận
 Am-Bát-Thá trút hận Thích Ca .

13. – “ Này thanh niên Am-Bát-Tha !
 Chuyện gì giòng họ Thích Ca mọi người
 Làm phật lòng, khiến người bất mãn
 Nên buộc tội , phê phán nặng lời ? ”.
- “ Này Gô-Ta-Ma ! Một thời
 Ca-Tỳ-La-Vệ là nơi ta tìm .
 Do công tác cần nghiêm thầy dạy
 Đến nước này làm mấy việc cần
 Tại công trường , thấy trong sân
 Một nhóm lớn tuổi , một phần thanh niên
 Ngồi trên cao , mặt tiền hội quán
 Đang cười giỡn , ngao ngán làm sao !
 Lấy tay thọc lét , cù nhau
 Tiếp tục giỡn hớt , chẳng chào hỏi ta
 Ta nghĩ bọn Thích Ca đê tiện
 Nhắm vào ta thực hiện trò cười
 Chỗ ngồi cũng chẳng ai mời
 Thật là bọn họ , những người tiện dân
 Giòng Thích Ca thành phần đê tiện
 Không lễ bái, biểu hiện kính nhường
 Với Bà-la-môn đáng nhường
 Cũng không tôn trọng, cúng dường Bàn-môn”
 Lần thứ hai , bảo tồn thiên kiến
 Chưởi Thích Ca đê tiện như vậy .
14. – “ Này Am-Bát-Tha ! Nghe đây
 Cũng như chim cáy ngày ngày hót vang
 Người cũng thế , ngày càng trút giận
 Bằng những lời sân hận , si mê
 Ca-Tỳ-La-Vệ thuộc về
 Thích Ca giòng họ là quê quán này

- Thật không đáng, điều đây nhỏ mọn
 Điều phật lòng dành trọn cho người ? ”
15. – “ Này Gô-Ta-Ma ! Loài người
 Có bốn giai cấp từ nơi Vệ Đà
 Bà-la-môn hoặc là Phệ Xá
 Sát-Đế-Lý cả Thủ-Đà-La
 Trong bốn giai cấp kể qua
 Ba giai cấp dưới luôn là kính tôn
 Hầu hạ Bà-la-môn các vị
 Luôn cung dưỡng Phạm Chí (1) cao xa
 Sát-Đế-Lý , giòng Thích Ca
 Là giòng đê tiện , phải là hầu nhân ”.
- Am-Bát-Tha ba lần buộc tội
 Giòng Thích Ca làm lỗi, đê hèn
 Cầm giận Thế Tôn nhiều phen
 Nên nay gặp dịp gã bèn trút ra .
16. Phật nghĩ : Am-Bá-Tha gã nọ
 Đã nhục mạ giòng họ Thích Ca
 Nói quá đáng , giận tối đa
 Nay giòng họ gã , hỏi qua cho tường :
 – “ Am-Bát-Thá ! Tận tường cho biết
 Giòng họ người chính thiệt đâu là ? ”
 – “ Này Gô-Ta-Ma ! Họ ta
 Chính là Kan-Há-Da-Na giòng này ”
 – “ Am-Bát-Tha ! Người nay nhớ thử
 Phụ mẫu hệ quá khứ của người
 Giòng họ Thích Ca Thầy người

(1) : Phạm Chí hay Bàn-môn tức là Bà-la-môn .

Bởi vì Tổ mẫu của người xưa kia
 Là nô tỳ sớm khuya phục dịch
 Giòng Thích Ca thực đích chủ nhân.
 Tổ tiên Thích Ca thiết thân
 Vua Ốt-Ka-Ká (1) không phân sự tình
 Vì Hoàng hậu mà mình sủng ái
 Dem vương vị trao lại con bà
 Hoàng tử không phải con bà
 Thì vua tấn xuất, đuổi ra khỏi thành
 Các Hoàng tử thân hành đến sống
 Hồ nước rộng sườn núi Lạp Sơn
 Vì sợ huyết thống đích chơn
 Lẫn lộn huyết thống khác hơn giòng mình
 Nên ăn nằm chị mình , em gái
 Để sinh con không phải lộn giòng

Một hôm vua hỏi tùy tòng
 Nay các Hoàng tử vẫn mong sống đâu ?
 – Tâu Đại Vương ! Hồ sâu nước cả
 Trên sườn núi Hy Mã Lạp Sơn
 Các Hoàng tử sống khỏe hơn
 Bảo vệ huyết thống chánh chơn của mình
 – Am-Bát-Thá ! Sự tình được biết :
 Vua cảm hứng , nhiệt liệt ngợi ca :
 Các Hoàng tử đáng gọi là
 Sắc-Gia (nghĩa : cứng như là lõi cây)
 Những Sắc-Gia (2) trí tài xuất chúng
 Kể từ đó gọi đúng tên này
 Vị Ốt-Ka-Ká vua đây

(1) : Vua Okkàka .

(2) : SAKYA : Âm là Thích Ca , là giòng tộc của Phật .

Chính là Vua Tổ giòng này Thích Ca .

– Lại này Am-Bát-Tha ! Vua ấy
 Có nữ tỳ tên lấy Đi-Sa
 Sinh hạ đứa con nàng ta
 Da đen , vừa mới sinh ra nói liền
 “ Này mẹ ơi ! trước tiên hãy tắm
 Gội sạch ngấm bắt tịnh cho con
 Để sự dơ bẩn không còn
 Con sẽ giúp ích mẹ tròn công lao .

Mọi người nghĩ vì sao lại thế ?
 Trẻ sơ sinh kể lẽ thật rành
 Đúng là ác quỷ tái sanh
 Kan-Ha – họ gọi sơ sanh trẻ này.
 Chữ “Kan-Ha” nghĩa là ác quỷ
 Chữ chuyển vị : Kan-Ha-Da-Na
 Từ đó , vị ấy : Kan-Ha
 Chính là Tổ của Kan-Ha-Da-Na
 Nếu như vậy , nói qua quá khứ
 Giòng Thích Ca là chủ của người
 Hậu duệ nô bộc như người
 Sao dám nhục mạ , chê cười Thích Ca ?

17. Các bạn Am-Bát-Tha lúc ấy
 Bệnh vực gã , vì thấy bất bình
 Đòi trước Thế Tôn biện minh :
 – “ Chớ có phỉ báng tận tình anh ta
 Thanh niên Am-Bát-Tha quý tộc
 Thì làm sao cháu một nô tỳ !
 Anh ta danh giá ai bì
 Đa văn quảng kiến , danh tri biện tài
 Tài bác học , khứ lai biết thế

Nên có thể biện luận với ngài ”.

18. Phật nói với các chàng trai
– “ Nếu các anh nghĩ không ngoài sự duyên
Rằng thanh niên Am-Bát-Tha đó
Đã không có những điểm son gì
Không thuộc quý tộc đáng vì
Cũng không danh giá , không thì đa văn
Dở hùng biện , không cần bác học
Khó biện luận ngang dọc với ta
Nghĩ vậy về Am-Bát-Tha
Vậy thì gã ấy đứng qua bên này
Còn các anh từ đây đảm trách
Việc biện luận, phân tách với ta
Còn nếu nghĩ Am-Bát-Tha
Thuộc hàng quý tộc, danh gia, biện tài
Thì các anh đứng ngoài bên đó
Để chàng ta thi thố biện tài ”.
19. Các thanh niên đứng ra ngoài
Vì đều công nhận biện tài anh ta .
20. Nhìn lại Am-Bát-Tha , Phật nói :
Nay ta có câu hỏi hợp thời
Dù không muốn , phải trả lời
Vì im lặng hoặc trả lời tránh qua
Thì đầu người bể ra bảy mảnh
Vì khinh thị lời đáng Thế Tôn
Các Dạ Xoa rất kinh hồn
Sẽ đem chùy sắt đập đầu người ra
Vậy này Am-Bát-Tha , hãy đáp
Người có nghe đúng pháp , không nghi

- Trường Lão , tôn túc đương tri
Bà-la-môn hoặc các vị Tổ Sư
Các vị đó đã từ bày tỏ
Về nguồn gốc giòng họ của người
Kan-Ha-Da-Na cổ thời
Ai là Tổ Phụ của người bây giờ ?
Nghe nói vậy, chần chờ im lặng
Lần thứ hai , Phật gắng hỏi chàng
Lần này chàng vẫn lặng trang
Thế Tôn bèn nói với chàng thanh niên :
– “ Am-Bát-Tha ! Người nên lên tiếng
Nếu không muốn bảy miếng nứt đầu
Dù người không muốn mặc dầu
Câu hỏi hợp lý phải đâu khinh thường ”.
21. Lúc bấy giờ , đơn phương chàng thấy
Phía trên đầu , lưng lầy oai phong
Cầm một chùy sắt bằng đồng
Cháy đỏ sáng chói , mắt long dị kỳ
Sẵn sàng giáng quả chùy đầu gã
Dạ Xoa Va-Chi-Rá-Pa-Ni (1)
Với ý định sẽ thực thi
Nếu gã ngang bướng, cứ lì im hơi
Am-Bát-Tha tức thời kinh hãi
Tóc dựng ngược, thần thái hoảng hồn
Cần hỗ trợ của Thế Tôn
Tìm sự che chở tâm hồn , trấn an
Liên cúi rạp , vội vàng bạch Phật :
– “ Mong Tôn Giả thể tất cho con

(1) : Vajjirapàni : Tên một Dạ Xoa hộ pháp .

- Ngài đã nói gì với con
Kính mong lập lại để còn nghĩ suy ”
- “ Am-Bát-Tha ! Hãy ghi nhớ lấy
Câu hỏi ta lập lại giải nghi
Trưởng Lão, tôn túc đương tri
Bà-la-môn hoặc các vị Tổ Sư
Các vị đó đã từ bày tỏ
Về nguồn gốc giòng họ của người
Kan-Ha-Da-Na cổ thời
Ai là Tổ Phụ của người bây giờ ? ”
- “ Thừa Tôn Giả ! Chẳng ngờ chi nữa
Con đã nghe hương lửa nổi giòng
Đúng như lời của Thế Tôn
Kan-Ha Tổ phụ là con nữ tỳ ”.
22. Nghe nói vậy, tức thì phản ứng
Các thanh niên đang đứng hét la
– “ Thì ra bạn ta lại là
Con cháu nô bộc Thích Ca vương triều
Bao tin tưởng những điều quý tộc
Nào danh giá , bác học , đa văn
Có tài hùng biện vô ngần
Nay thì vỡ mộng vì làm tin qua
Nếu ai nói thì ta có thể
Không tin liền, tạm để ngoài tai
Nhưng nay chính nghe từ ngài
Thích Ca Tôn-giả triển khai phơi bày
Mà Tôn Giả thẳng ngay, chân thực
Am-Bát-Thá chính thức xác minh
Như vậy chứng cứ đành rành
Là thanh niên đó xuất sanh đê hèn ”

23. Lời bình phẩm đua chen gay gắt
Am-Bát-Thá gục mặt lặng băng
Lúc ấy Thế Tôn nghĩ rằng :
Các thanh niên nọ thẳng căng quá rồi
Nên giải tỏa đúng thời , phân biệt
Am-Bát-Thá , sự việc rõ ràng .
Thế Tôn lên tiếng trấn an :
– “ Các thanh niên hỡi ! Hãy khoan kết rằng
Am-Bát-Thá cháu nàng tỳ nữ
Vì về sau , hãy thử nghe đây :
- Kan-Ha Tổ phụ , vị này
Trở thành Tu sĩ có đầy thuật tiên
Học chú thuật Phạm Thiên cùng tột
Về yết kiến Vua Ớt-Ka-Ka
Yêu cầu gã công chúa ra
Kết nên giai ngẫu với Ta , duyên lành
- Vua tức giận vì thẳng đen đúa
Mơ công chúa Khúc-Đá-Ru-Pi
Mắng rằng : “ Con đứa nô tỳ !
Thuộc hàng đê tiện ngu si , đèo bong
Nhưng nay mi đừng hòng mơ nữa
Không gã con cho đứa tiện dân ”.
- Vua lấy cây cung ở gần
Lắp tên bắn thẳng ngực trần Kan-Ha
Gặp chú thuật , tỏ ra vô vọng
Cung lần tên bất động cả rồi
Không thể bắn , khó thu hồi
Lưỡng nan tiến thoái, vua ngồi chết trân
Lúc bấy giờ , cận thần thị vệ
Các đại thần và kẻ tùy tùng

Đến xin Kan-Ha rộng dung
Để cho vua được ung dung an toàn .

- “ Nhà vua sẽ an toàn nếu muốn
Nhưng nếu vua bắt xuống mũi tên
Thì toàn quốc độ trở nên
Hạn hán khô héo , khắp miền đau thương
Nhưng nếu vua kéo dương cung đó
Bắn lên trời , tên nọ thẳng đưa
Suốt trong bảy năm không mưa
Toàn thể quốc độ không ngừa làm than ”.
- Nghe nói vậy , các quan thị vệ
Các đại thần và kẻ tùy tùng
Đều xin Kan-Ha rộng dung :
- “ Xin thưa Ân Sĩ ! Hãy dùng từ tâm
Để nhà vua thân tâm an lạc
Và đất nước, làng mạc bình an ”
- “ Nhà vua sẽ được an toàn
Nhưng vua phải nhắm tên vào con vua
Ta bảo đảm với bùa, chú ngữ
Một sợi lông Thái Tử vẫn còn ”
Vua bèn hướng tên vào con
Diễn biến tốt đẹp, không còn chi lo .
Vua khiếp đảm vì trò chú thuật
Gã công chúa bắt buộc cho y
- Đây các thanh niên ! Vậy thì
Chớ nên phỉ báng nô tỳ xuất thân
Am-Bát-Tha Tô Tăng cũng quý
Kan-Ha là Ân Sĩ vĩ nhân .

24. Khi ấy , Thế Tôn hỏi rằng :

- “ Đây Am-Bát-Thá ! Có lần hợp hôn
Trường hợp Bà-la-môn thiếu nữ
Kết duyên Sát-Đế-Ly thanh niên
Do sự hòa hợp nhân duyên
Họ sinh được một mối giềng con trai
Con trai ấy , sau này lớn mạnh
Đã trở thành cường thịnh thanh niên
Vậy thanh niên ấy có quyền
Nhận nước uống giữa nơi tuyên Bàn-môn ?
Hoặc chỗ ngồi Bàn-môn (1) mời họ
Giữa đại chúng chỉ có Bàn-môn ? ”
- “ Có thể được , thưa Thế Tôn !
Thanh niên được Bà-la-môn đón mời ”.
- “ Bà-la-môn đúng thời cúng giỗ
Hay món ăn làm cỗ cúng dường
Đồ cúng Thiên thần, Thiên vương
Hay món ăn gửi biếu thưởng Bàn-môn
Thì Bàn-môn (1) có mời người ấy
Dùng thực phẩm như vậy hay không ?”
- “ Có thể mời , thưa Thế Tôn !
Thanh niên được Bà-la-môn đón mời ”.
- “ Bà-la-môn thuận lời dạy cả
Các chú thuật cho gã hay không ? ”
- “ Có thể dạy , thưa Thế Tôn ! ”
- “ Họ đóng hay mở gia môn của mình
Khi thanh niên một mình đến gặp
Những đàn bà giai cấp Bàn-môn ? ”

(1) : Phạm Chí hay Bàn-môn tức là Bà-la-môn .

- “Họ mở cửa, thưa Thế Tôn !”
- “Người Sát-Đế-Ly bảo tồn pháp quy
Lễ Quán đảnh thực thi vốn đề
Thanh niên thành Sát-Đế-Ly cùng
Điều ấy có được hay không ?”
- “Kính thưa Tôn Giả ! Việc không thể thành
Thanh niên không được sanh thực tế
Sát-Đế-Ly mẫu hệ xuất thân”.
- 25. – “Này Am-Bát-Thá ! Về phần
Thanh niên Phạm Chí (1) tấn tẩn kết duyên
Sát-Đế-Ly vẹn tuyền thiếu nữ
Họ sinh được tiểu tử con trai
Trở nên thanh niên có tài
Vậy thanh niên ấy nay mai một thời :
– Bà-la-môn có mời nước uống
Có được mời ngồi xuống ôn tồn
Giữa đại chúng Bà-la-môn ?”
- “Trường hợp ấy, thưa Thế Tôn ! Có mời .
Cũng được mời các thời cúng giỗ
Các món ăn làm cỗ cúng dường
Đồ cúng thiên thần, thiên vương
Hay đồ ăn gửi biếu thường Bàn-môn .
Gã cũng được Bàn-môn (1) chỉ dạy
Các chú thuật hết thầy mọi môn .
Giữa những đàn bà Bàn-môn
Gã được mở cửa gia môn đúng thời .

(1) : Phạm Chí hay Bàn-môn tức là Bà-la-môn .

- Lễ Quán đảnh người Sát-Đế-Ly
Gã không được thọ ủy để thành
Vì do phụ hệ không sanh
Từ Sát-Đế-Ly, không đành xuất thân .
- 26. – “Am-Bát-Tha ! Thành phần có khác
Sát-Đế-Ly và các Bàn-môn
Phụ hệ, mẫu hệ bảo tồn
Hay là những cách được, không, so là
Đàn bà với đàn bà một cánh
Đàn ông thì so sánh đàn ông
Thì Sát-Đế-Ly ưu thông
Bàn-môn là liệt, vốn không lạ gì .
Am-Bát-Tha ! Việc gì không tốt
Nếu giả sử có một cơ nào
Một Bà-la-môn do đâu
Bị các Phạm-chí cạo đầu (1), mắng cho
Đánh người ấy bị tro (1), xấu hổ !
Rồi đuổi đi khỏi chỗ nước này
Thế thì trong trường hợp đây :
– Bàn-môn có tiếp người này nước không ?
Mời chỗ ngồi ở trong khách vị
Giữa cộng đồng Phạm-chí hay không ?
– “Không được mời, thưa Thế Tôn !
Người này bị Bà-la-môn đuổi rồi !
Y cũng không được mời dự tiệc
Món cúng dường, cúng kiến thiên thần
Đồ ăn biếu tặng : không phần
Chú thuật không được ân cần dạy cho

1) : Khi cộng đồng Bà-la-môn tấn xuất một người Bà-la-môn,
bằng cách cạo đầu người ấy và đánh bằng một bị tro .

Bàn-môn nữ thì lo đóng cửa
 Khi thấy y lần lựa tới gần .

27. – “ Am-Bát-Tha ! lại thấy rằng
 Giả sử có một nguyên nhân thế nào
 Sát-Đế-Ly người này phạm kỵ
 Bị những Sát-Đế-Ly cạo đầu
 Đánh bằng bị tro cho đau
 Đuổi ra khỏi nước mau mau đi liền
 Vậy người ấy có quyền nhận nước
 Được chỗ ngồi ở trước Bàn-môn ?
 – “ Có thể được , thưa Thế Tôn !
 Sát-Đế-Ly đó không còn cách ngăn
 * Được Bàn-môn mời ăn cúng giỗ
 Cúng thiên thần hay cỗ cúng dường
 * Được dạy chú thuật tinh tường
 * Đàn bà mở cửa bình thường cho y .
 – Am-Bát-Tha ! Điều gì dị biệt
 Sát-Đế-Ly bị triệt toi bởi
 Đầy đọa tội cùng tới nơi
 Vẫn giữ ưu thắng hơn thời Bàn-môn .
28. – Am-Bát-Tha ! Vẫn còn bài kệ
 Đã lưu truyền được kể Phạm Thiên
 Tên Sa-Năng Ku-Ma-Ra (1) :
 Dựa trên giai cấp chúng ta tin vào
 Sát-Đế-Ly thuộc vào tối thắng
 Ở nhân gian , Giới Đức mọi thời
 Trí Tuệ sáng suốt hơn đời

(1) : vị Phạm Thiên tên Sanam Kumàra

Chiếm được tối thắng giữa Người, chư Thiên

XONG TỤNG PHẨM THỨ NHẤT

1. – “ Thưa Tôn Giả ! Nghĩa riêng các chữ
 Trong bài kệ Phạm ngữ là gì ?
 Giới Đức có nghĩa là chi ?
 Trí Tuệ ý nghĩa là gì ở đây ?
 – “ Am-Bát-Tha ! Đủ đầy thành tựu
 Một vị đã sở hữu thế nào
 Vô Thượng Trí - Đức thanh cao
 Không có nghị luận nhằm vào thọ sanh
 Không luận bàn tựu thành giai cấp
 Đến ngã mạn , cao thấp tỏ ra
 Rằng người không thể bằng ta
 Hay là người sắp bằng ta rồi nào .
 Không luận nghị rước dâu , cưới hỏi
 Tất cả không đòi hỏi luận bàn
 Những ai chấp trước trái ngang
 Thọ sanh lý thuyết, chấp càn mạn kiêu
 Thuyết giai cấp những điều chấp đê
 Hoặc còn chấp : nhận rẽ , cưới dâu
 Người ấy còn xa rất lâu
 Vô thượng Trí - Đức cao sâu tựu thành
 Còn những vị thực hành tuần tự
 Không chấp trước những thứ kể trên
 Vị ấy hướng thượng nêu lên
 Vô Thượng Trí - Đức đạt nên hiện tiền.
2. – “ Thưa Tôn Giả ! Nghĩa riêng các chữ
 Trong bài kệ Phạm ngữ là gì
 Giới Đức có nghĩa là chi ?

Trí Tuệ ý nghĩa là gì ở đây ?

- “ Am-Bát-Tha ! Nơi này xuất hiện
 Bạc Như Lai phương tiện độ sinh
 Với mười tôn hiệu quang minh
 Người đời kính ngưỡng, thật tình tôn xưng
 Bạc Trí tuệ , tâm chân diệu ngữ
 Thế Gian Giải , Điều Ngự Trượng Phu
 Phật , Thế Tôn , Thiên Nhân Sư
 Chánh Đẳng Chánh Giác , đại từ uy linh
 Vô Thượng Sĩ hay Minh Hạnh Túc
 Bạc Thiện Thệ , Ứng Cúng , Như Lai
 Do sự chứng ngộ tự ngài
 Rồi lại tuyên thuyết, hoằng khai Pháp mầu
 Thuyết Sơ Thiện rồi sau, Trung Thiện
 Thuyết Hậu Thiện , văn nghĩa đủ đầy
 Truyền dạy Phạm hạnh từ đây
 Pháp thân thanh tịnh, bậc Thầy Nhân Thiên
 Có gia trưởng trong miền thôn ấp
 Hoặc một người giai cấp tiện dân
 Duyên lành nghe pháp thậm thâm
 Sinh lòng ngưỡng mộ , kiếm tầm chân như
 Tự suy nghĩ : Đời như cát bụi
 Sống đầy đầy trời buộc não phiền
 Luân hồi sinh tử triền miên
 Đời sống xuất thế lụy phiền tránh xa
 Ta nay phải xuất gia viên mãn
 Đời xuất gia phóng khoáng hư không
 Cuộc sống thế gian chất chồng
 Phạm hạnh thanh tịnh thật không dễ gìn .
 Ý trưởng dưỡng đức tin vững chắc

Cạo râu tóc , thân đắp ca-sa
 Biệt gia quyến , bỏ cửa nhà
 Ba y một bát , xuất gia tu hành .
 Sống chế ngự , thực hành phạm hạnh
 Giữ oai nghi , tự tánh sáng lòa
 Giới bốn Pa-Tí-Mốc-Kha (1)
 Thọ trì nghiêm mật, tránh xa điều tà
 Thân, khẩu , ý từ hòa thanh tịnh
 Giới cụ túc , thức tỉnh nhiếp tâm
 Biết tri túc , giữ các căn
 Là Sa-môn hạnh, pháp đăng soi đường

Am-Bát-Tha ! Thế nào thuần thực
 Là Tỷ Kheo cụ túc giới điều ?
 Phải thấy nguy hiểm mọi chiều
 Lỗi lầm nhỏ nhặt triệt tiêu dần dần
 Bỏ trượng kiếm , sát sanh tránh hẳn
 Đại từ tâm, bình đẳng, nhẫn kham
 Có tâm hổ thẹn là Tàm
 Ghê sợ là Quý , không làm nghiệp sai
 Hành phạm hạnh, bán lại thanh tịnh
 Không trộm cướp, chẳng tính so đo
 Quyết không lấy của không cho
 Đó là giới hạnh , thước đo Giới điều .
 Vị Tỷ Kheo mong điều giải thoát
 Không tà hạnh. dâm ác thấp hèn
 Không nói dối trá đua chen
 Không nói hai lưỡi chê khen dối lòng

(1) : Patimokkhasanvarasīla : Biệt biệt giải thoát thu thúc giới
 (trong Tứ Thanh Tịnh Giới của Luật Tỷ Kheo).

Không lường gạt cũng không ly gián
 Sống hòa hợp giữa nạn rẽ chia
 Sống đời chân thật sớm khuya
 Tránh lời độc ác nọ kia lỗi lầm .
 Là giới hạnh trong tâm Giới Luật
 Vị Tỷ Kheo thuần thực thọ trì
 Cả đến hạt giống, cỏ cây
 Cũng đều thấm nhuần đức dày Sa-Môn
 Chỉ ăn ngộ , sống tồn tri túc
 Không múa hát, trang sức, kịch ca
 Sống thanh đạm, tránh xa hoa
 Không dùng hương liệu, dầu thoa thơm nồng
 Lại cũng không giường nằm cao rộng
 Cũng không nhận thịt sống, bạc vàng
 Nô tỳ trai, gái - từ nan
 Đàn bà, con gái ; không màng lưu tâm
 Cừu, dê, heo, gia cầm, voi, ngựa
 Ruộng, đất, vườn, nhà cửa không cần
 Từ bỏ gian lận bằng cân
 Từ bỏ môi giới, không phần gian tham
 Không áp bức, không làm thương tổn
 Không câu thúc, vây khốn, cừu thù
 Đó là giới hạnh đặc thù
 Nằm trong Giới Luật chân tu giữ gìn .
 Vị Tỷ Kheo đức tin chân chánh
 Y Giới Luật , tự tánh thọ trì .
 – Am-Bát-Tha ! Hãy tường tri
 Vị Tỷ Kheo ấy uy nghi, vô cầu
 Được hộ trì nhờ vào Giới Luật
 Tâm kiên cương chẳng chút sợ gì

Như Sát-Đế-Lý một vì
 Làm lễ quán đảnh , trị vì giang san
 Đã hàng phục lân bang thù địch
 Không còn sợ đột kích biên phòng
 Tỷ Kheo chân chánh cũng không
 Sợ hãi tội lỗi , vì lòng thẳng ngay
 Giới Luật ấy đủ đầy, cao quý
 Hưởng lạc thọ , hoan hỷ nội tâm .
 – Am-Bát-Tha ! Hãy lắng tâm
 Tỷ Kheo bảo hộ các căn thế nào ?
 Mắt thấy sắc nhưng nào giữ tướng
 Tướng chung, riêng chẳng nắm giữ gì
 Mắt không chế ngự tại chi
 Khiến bất thiện pháp ưu bi khởi vào
 Nên tham ái dăng trào đủ thứ
 Vị Tỷ Kheo chế ngự nguyên nhân
 Hộ trì tích cực nhãn căn
 Cũng như hộ trợ nhĩ căn cũng cần
 Tai nghe tiếng hay thân cảm xúc
 Mũi ngửi hương , nhận thức : ý căn
 Tỷ Kheo hộ trì các căn
 Nên hưởng lạc thọ , nội tâm sáng ngời
 – Am-Bát-Tha ! Thời thời tỉnh giác
 Giữ chánh niệm , an lạc tự tâm
 Tỷ Kheo đi, đứng, ngồi, nằm
 Luôn giữ tỉnh giác , trong tâm biết liền
 Khi tới, lui ; biết mình lui, tới
 Khi nhìn quanh, biết bởi mình làm
 Hay khi co duỗi tay chân
 Mặc y, đi bát hay cần uống ăn

Khi nhai, nuốt, nói năng : Tỉnh giác
 Đại, tiểu tiện, nhổ khạc : Biết mình
 Như vậy Tỷ Kheo tâm minh
 Chánh niệm tỉnh giác, an bình, thanh cao .

- “ Am-Bát-Tha ! Thế nào biết đủ ?
 Hạnh Tri Túc luôn giữ chính tề
 Bằng lòng ba y để che
 Bình bát khát thực dễ bề cúng dâng
 Y và bát luôn gần bên cạnh
 Cũng như chim , đôi cánh luôn mang
 Đó là Tỷ Kheo giới toàn
 Giữ hạnh Biết Đủ , không màng nhiều hơn
 Với Giới uẩn chánh chơn cao quý
 Với các căn nhiếp kỹ, hộ trì
 Chánh niệm tỉnh giác trí tri
 Thêm hạnh tri túc , còn gì quý hơn .
 Trang bị đủ những gì cao quý
 Vị ấy lựa vị trí lặng yên
 Như rừng tĩnh mịch , lâm viên
 Gốc cây, khe núi hoặc liền tha ma
 Thời ngộ thực đã qua , rửa bát
 Ngồi kiết già, an lạc, thẳng lưng
 An trú chánh niệm, lặng lặng
 Tham ái từ bỏ , thoát dần ái tham
 Bỏ sân hận , từ tâm thương xót
 Chúng hữu tình mỗi một cảnh riêng
 Từ bỏ hôn trầm, thụy miên
 Thoát ly khỏi chướng thụy miên, hôn trầm
 Giữ tịnh tâm , hướng về ánh sáng

Cùng chánh niệm, tỉnh giác, tâm yên
 Gột rửa chúng , được an nhiên
 Từ bỏ trạo cử thì liền tịnh thân
 Hết nghi ngờ, phân vân lưỡng lự
 Gột rửa hết trạo cử , hôn trầm
 Gột rửa tham ái , hận sân
 Đối với thiện pháp , tinh cần hành theo .

- Am-Bát-Tha ! Người nghèo mắc nợ
 Liền chọn nghề , không sợ khó khăn
 Nhờ sự nỗ lực , tinh cần
 Nghề nghiệp phát đạt, tự thân nên giàu
 Có tiền dư , nợ mau trả dứt
 Nuôi vợ con , quả thực thanh nhàn
 Người ấy nhờ vậy giàu sang
 Sung sướng hoan hỷ, hoàn toàn an nhiên.
- Am-Bát-Tha ! Bệnh duyên người nợ
 Rất đau đớn , lại khó uống ăn
 Thể lực suy yếu dần dần
 Con bệnh trầm trọng hành thân đêm ngày
 Bổng nhân duyên, gặp thầy gặp thuốc
 Dứt hẳn bệnh, ăn uống tiêu thông
 Thể lực khôi phục như mong
 Hoan hỷ, sung sướng , sống trong an lành .
- Am-Bát-Tha ! Một anh bị nhốt
 Trong ngục tù , ngục tốt khảo tra
 Đau đớn , sợ hãi tối đa
 Cầu mong thoát khỏi tai qua, nạn lùì
 Bổng duyên vui , gặp ngài Chánh án
 Xét vô tội , xóa án thả ngay
 Tài sản không bị tổn hao

Thân vẫn khang kiện, ngục lao thoát rồi
Về lại nhà , bồi hồi nghĩ lại
Quá sung sướng, thanh thái hân hoan .

– Am-Bát-Tha ! Một thời gian
Có người nô lệ của hàng chủ nhân
Không tự chủ , bản thân lệ thuộc
Mất tự do , ràng buộc khó khăn
Bỗng một hôm , vị chủ nhân
Đã tuyên bố trả tự do người này
Quá hoan hỷ, lòng đầy sung sướng
Người nô lệ tận hưởng niềm vui .

– Am-Bát-Tha ! Có một người
Giàu, nhiều tài sản , là người lái buôn
Qua sa mạc mênh mông nguy hiểm
Thiếu lương thực, khan hiếm nước dùng
Sợ hãi trong bước đường cùng
Bỗng gặp ốc đảo , nước trong rất nhiều
Mấy hôm sau, lại điều may khác
Khỏi sa mạc , gần đến đầu làng
Vô sự , sung sướng, vui an
Khỏi sự nguy hiểm lòng hằng ước mơ .

– Am-Bát-Tha ! Chính nhờ quán niệm
Vị Tỷ Kheo tự nghiệm , tự tri
Năm Triền Cái chưa xả ly
Như là món nợ , Bệnh hay Ngục đường
Như Nô lệ , con đường Sa mạc
Nay trả dứt hết các nợ nần
Khỏi cơn bệnh dữ hành thân
Ra khỏi sa mạc , thoát tầng ngục lao
Năm triền cái chùng nào chưa diệt

Vị Tỷ Kheo mãi miết tinh cần .

Chùng nào khi quán tự thân
Với năm triền cái đã cần xả ly
Do xả ly , tức thì hoan hỷ
Do hoan hỷ , tâm được khinh an
Lạc thọ sinh do khinh an
Đạt được như thế, tâm an định liền
Ly ác pháp , Tỷ Kheo ly dục
Chứng và trú vào mục Nhất Thiên
Trạng thái hỷ lạc tự tâm
Sinh do ly dục , với Tầm, Tứ chuyên
Đệ Nhất Thiên, Tỷ Kheo thấm nhuần
Như tắm ướm, sung mãn, tràn nhanh
Hỷ lạc do ly dục sanh
Với Tầm, với Tứ thấm quanh tâm mình .

– Am-Bát-Tha ! Hành trình tiếp nữa
Vị Tỷ Kheo vào cửa định thiền
Diệt Tầm, diệt Tứ được yên
Thì chứng và trú vào Thiền thứ Hai
Một trạng thái ra ngoài Tầm, Tứ
Do Định sinh , nội tĩnh nhất tâm
Tỷ Kheo hỷ lạc thấm nhuần
Hỷ lạc tắm ướm khắp thân của mình

– Am-Bát-Tha ! Hành trình tiếp nữa
Vị Tỷ Kheo vào cửa định thiền
Ly hỷ trú xả , nhất tâm
Chánh niệm tỉnh giác , thì thân cảm liền
Sự lạc thọ , thánh hiền gọi đủ
Là “ xả niệm lạc trú ” tâm chuyên
Chứng và an trú Tam Thiên

Tỷ Kheo đắm ướt, thấm nhuần tự thân
 Sự lạc thọ, không cần có hỷ
 Lạc thọ ấy thấm kỹ toàn thân
 Không một chỗ nào trên thân
 Mà Lạc thọ đó không phần thấm vô .

- Am-Bát-Tha ! Lộ đồ tiếp nữa
 Vị Tỷ Kheo vào cửa định thiền
 Xả lạc, xả khổ ; tâm yên
 Diệt hỷ, ưu ; cảm thọ - liền trước đây
 Chứng và trú vào Thiền Đệ Tứ
 Không khổ, lạc ; không giữ niệm nào
 Thuần tịnh, trong sáng tiêu dao
 Tỷ Kheo vị ấy thấm sâu, ướt đầy
- Am-Bát-Tha ! Như vậy thí dụ :
 Người bình tâm, hãy thử nghĩ suy
 Có một hòn ngọc lưu ly
 Rất là quý giá, sánh bì bảo châu
 Rất sáng đẹp, không màu, trong suốt
 Có tám mặt, đã được khéo mài
 Chẳng trầy trụa, rục rở thay !
 Lấp lánh chói lọi đêm ngày sáng trưng
 Các sợi giây xâu từng lần một
 Sợi màu vàng, sợi trắng, đỏ, xanh
 Một người đôi mắt tinh anh
 Nhìn vào hòn ngọc, thấy rành bảo châu
 Là báu vật chẳng đâu thấy có
 Các sợi giây vàng, đỏ, trắng, xanh
 Được xâu lần lượt khéo rành
 Thấy được màu sắc long lanh ngọc này .
 * Vị Tỷ Kheo thẳng ngay, thuần tịnh

Tâm định tĩnh, không nhiễm não phiền
 Nhu nhuyễn, vững chắc theo Thiền
 Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu
 Vị Tỷ Kheo hướng ngay tâm tới
 Chánh Trí với Chánh Kiến như vậy
 Biết rằng : Thân của ta đây
 Chính là Sắc pháp, thân này do sanh
 Do bốn đại tác thành hoàn hảo
 Cha mẹ nuôi, cơm cháo, vô thường
 Biến hoại, đoạn tuyệt ; đáng thương
 Phấn toái, hoại diệt . Nhưng nương thân này.

- Am-Bát-Tha ! như vậy thí dụ :
 Một trại chủ cầm một cây lau
 Rút lau ra khỏi vỏ lau
 Rồi nghĩ : Đây vỏ, đây lau ; khác rồi
 Cây lau khác, vỏ thời khác đó
 Nhưng cây lau từ vỏ rút ra
 Cũng như vỏ kiếm nạm ngà
 Rút ra thanh kiếm sáng lòe, quý thay !
 Thanh kiếm khác, vỏ này khác đó
 Nhưng cây kiếm từ vỏ rút ra
 Hay như con rắn lột da
 Đây là con rắn, đây là vỏ da
 Vỏ da rắn không là con rắn
 Nhưng rắn từ vỏ rắn lột ra
 Đây những thí dụ thấy qua
 Cái này từ cái kia mà có đây .

* Vị Tỷ Kheo thẳng ngay, thuần tịnh
 Tâm định tĩnh, không nhiễm, không phiền

Nhu nhuyển, vững chắc – theo Thiên
 Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu
 Vị Tỷ Khuru hướng tâm đến với
 Sự Hiện Hóa Thân mới khác vời
 Do ý làm ra tức thời
 Tạo một thân khác từ nơi thân này
 Thân mới ấy cũng tày Sắc pháp
 Do ý sinh, đủ các căn phần
 Mắt, tai, mũi, lưỡi, tay chân
 Toàn thân không thiếu một căn chi nào

– Am-Bát-Tha ! Như vậy thí dụ :

Thợ gốm hay đệ tử người này
 Là người thợ rất khéo tay
 Đất sét nhồi nhuyển, người này làm ra
 Đồ gia dụng tùy qua sở thích
 Hay thợ ngà thực đích lành nghề
 Khéo dẻo chạm với tay nghề
 Đồ ngà tùy thích mọi bề làm ra
 Hay như là thợ vàng rất khéo
 Dùng vàng ròng tạo chế nữ trang
 Các loại trang sức bằng vàng
 Thật là tinh xảo, đẹp sang như vậy

* Vị Tỷ Kheo thẳng ngay, thuần tịnh
 Tâm định tĩnh, không nhiễm, không phiền
 Nhu nhuyển, vững chắc – theo thiên
 Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu

Vị Tỷ Khuru hướng tâm đến với
 Các Thần Thông nhiều loại nhiệm mầu
 Một thân hiện ra nhiều thân

Nhiều thân thu lại một thân dễ dàng
 Hiện, biến hình, đi ngang qua vách
 Xuyên qua núi như cách hư không
 Độn thổ , trồi lên đất giồng
 Đi được trên nước cũng không chìm nào
 Ngồi kiết già trên cao vời vọi
 Bay trên không như loại chim bằng
 Với tay, chạm mặt trời, trăng
 Có đại oai lực, oai thần uy linh
 Hoặc có thể tự mình bay tới
 Cõi Phạm Thiên , vời vọi cõi này
 Thần thông nhiều loại thật hay
 Tỷ Kheo vị ấy trình bày được ngay

– Am-Bát-Tha ! Như vậy thí dụ :

Có một người chăm chú qua đàn
 Bổng nghe tiếng trống rộn ràng
 Trống lớn, trống nhỏ, muôn ngàn âm thanh
 Tiếng xập xỏ , tiếng loa , tiếng kiểng
 Người ấy nghe và hiểu tận tường
 Âm thanh trầm bổng du dương
 Tiếng trong, tiếng đục , âm vương vấn hoài

* Vị Tỷ Kheo thẳng ngay, thuần tịnh
 Tâm định tĩnh, không nhiễm, không phiền
 Nhu nhuyển, vững chắc – theo thiên
 Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu

Vị Tỷ Khuru hướng tâm đến với
 THIÊN NHĨ THÔNG , nghe tới muôn phần
 Với Tai thanh tịnh siêu nhân
 Vị ấy có thể nghe gần nghe xa

Hai loại tiếng : Người ta và loại
 Tiếng chư Thiên các cõi nghe rành
 Dù cho muôn dặm âm thanh
 Vị ấy nghe thấy như gần bên tai .

– Am-Bát-Tha ! Như vậy thí dụ :
 Có một người thiếu nữ , hay là
 Thanh niên, đàn ông, đàn bà
 Tính ưa trang sức, nhìn vào trong gương
 Thật sáng trưng , hay trong chậu nước
 Thấy mặt mình, biết được thế này :
 Có tỳ vết thì biết ngay
 Nếu không tỳ vết , mặt mày sạch thay .

* Vị Tỷ Kheo thẳng ngay, thuần tịnh
 Tâm định tĩnh, không nhiễm não phiền
 Nhu nhuyến, vững chắc – theo thiền
 Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu

Vị Tỷ Khuru hướng tâm đến với
 THA TÂM THÔNG , dẫn tới biết ngay
 Tâm của người khác hằng ngày
 Tâm tham cũng biết, không tham biết liền
 Tâm nổi Sân , biết liền sân hận
 Tâm không sân không hận cũng tường
 Tâm Si hay không Si thường
 Chuyên chú, tán loạn biết dường tự tâm
 Đại hành tâm , biết là như vậy
 Hoặc không phải là đại hành tâm
 Tâm vô thượng , biết rõ ràng
 Tâm chưa vô thượng lại càng biết thông
 Tâm thiền định hay không thiền định
 Tâm giải thoát hay dính buộc ràng

Vị ấy đều biết rõ ràng
 Tâm của người khác ; cả hàng trí , ngu .

– Am-Bát-Tha ! Ví như một gã
 Từ làng mình đi quá làng bên
 Từ làng bên lại đi lên
 Đến một làng khác rồi bèn trở lui
 Về làng mình, bùi ngùi nhớ lại
 Cuộc hành trình đã trải đi qua
 Đến làng bên, gặp người ta
 Dù cả lớn bé , người già, trẻ con
 Tại nơi ấy , ta còn kỷ niệm
 Ngồi nơi nào, chuyện phiếm ra sao
 Rời làng ấy , ta lại vào
 Một làng khác nữa, biết bao chuyện còn
 Gặp người lớn, trẻ con thôn ấp
 Nói chuyện gì , cao thấp , đứng ngồi
 Trở về làng cũ của tôi
 Lại rất nhiều chuyện nổi trôi hằng ngày .

* Vị Tỷ Kheo thẳng ngay, thuần tịnh
 Tâm định tĩnh, không nhiễm não phiền
 Nhu nhuyến, vững chắc – theo thiền
 Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu .

Vị Tỷ Khuru hướng tâm đến với
 TÚC MẠNG THÔNG , nhớ tới nhiều đời
 Quá khứ với một , hai đời
 Năm chục , ba bốn trăm đời đã qua
 Một ngàn đời hay là hơn nữa
 Một trăm ngàn đời thuở lâu xa
 Hoại kiếp, thành kiếp trải qua
 Vị ấy nhớ lại như là mới đây .

Tại nơi ấy , tên này ta có
 Thuộc giai cấp, giòng họ thế này
 Uống , ăn , thọ khổ, lạc rày
 Tuổi thọ như thế , chết ngày ra sao
 Ta tái sinh , nhằm vào làng đó
 Có tên tuổi, giòng họ thế nào
 Cứ thế , nhớ lại biết bao
 Tiền kiếp, tái kiếp không sao đếm đầy

– Am-Bát-Tha ! Như vậy thí dụ :

Một tòa lâu có đủ kiêu phù
 Lầu này ở giữa ngã tư
 Một người mắt sáng đến từ phương xa
 Lên thượng đài , anh ta thấy rõ
 Người ra vào các ngõ bốn phương
 Nhiều người qua lại trên đường
 Leo lên đài thượng hay dừng ngã tư
 Những người khác đến từ nhiều hướng
 Đi giữa đường hoặc đứng nhìn chơi
 Chỉ bằng đôi mắt sáng ngời
 Người ấy thấy rõ mọi người dễ thay

* Vị Tỷ Kheo thẳng ngay, thuần tịnh
 Tâm định tĩnh, không nhiễm não phiền
 Nhu nhuyển, vững chắc – theo thiền
 Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu

Vị Tỷ Khru hướng tâm đến với
 THIÊN NHÃN THÔNG , dẫn tới tuệ minh
 Xét về sinh tử chúng sinh
 Thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân, thấy liền
 Vị ấy biết mỗi giềng Nghiệp quả
 Người hạ liệt , kẻ cả giàu sang

Người đẹp đẽ , kẻ thô hèn
 Đều do hạnh nghiệp trắng đen họ làm

Gieo ác hạnh về thân, khẩu, ý
 Hoặc phỉ báng các vị Thánh Hiền
 Người này thân hoại, tận duyên
 Do nghiệp tà kiến , đọa liền súc sinh
 Các cõi dữ , như sinh địa ngục
 Hoặc đọa xứ , thẳng thúc nạn tai .

* Còn bậc hiền giả , những ai
 Làm những thiện hạnh ý và lời , thân
 Không phỉ báng Hiền nhân, Thánh hiền
 Tạo nghiệp lành, chánh kiến vô cùng
 Sau khi thân hoại mạng chung
 Được sinh thiện thú, nhân trung, cõi trời

Do thiên nhãn , biết đời sống chết
 Người hạ liệt hay kẻ giàu sang
 Người đẹp đẽ , kẻ thô hèn
 Người này bất hạnh, kẻ bèn gặp may
 Do hạnh nghiệp kẻ này hành động
 Có kết quả chẳng giống nhau này .

Luân hồi tùy nghiệp chuyển xoay
 Không ai tránh khỏi trả vay nghiệp này

– Am-Bát-Tha ! Như vậy thí dụ :

Dãy núi lớn đầy đủ nước trong
 Không cầu nhiễm , sạch trắng bong
 Một người mắt sáng sẽ trông rõ đồ
 Những hòn sạn , con sò , hòn đá
 Những con hến , đàn cá tung tăng
 Trong tâm vị ấy nghĩ rằng
 Nhờ mắt sáng, thấy vô ngàn điều hay .

Vị Tỷ Kheo thẳng ngay, thuần tịnh
 Tâm định tĩnh, không nhiễm não phiền
 Nhu nhuyển, vững chắc – theo thiền
 Bình thản như vậy, chẳng phiền chẳng ưu

Vị Tỷ Khưu hướng tâm đến với
 LẬU TẬN THÔNG , dẫn tới biết rành
 Lậu Tận Trí , biết ngọn ngành
 Đây là sự Khổ , nguyên nhân đưa vào
 Đây Khổ Diệt , đường nào diệt khổ
 Biết như thật lậu-hoặc loại này
 Nguyên nhân lậu-hoặc là đây
 Diệt trừ lậu-hoặc , biết ngay con đường

Nhờ hiểu biết , tận tường nhận thức
 Tâm vị ấy rất mực sáng trong
 Dục-lậu , hữu-lậu thoát xong
 Thoát vô-minh-lậu , khỏi vòng trói trăn
 Liên hiểu rõ : Tự thân giải thoát
 Sanh đã tận , phạm hạnh đã thành
 Việc cần làm , đã thi hành
 Sau đời hiện tại , Vô sanh hiển bày .

Với Tỷ Kheo , điều này thượng đẳng
 Thật vi diệu , thù thắng tốt cùng
 Đó là Hạnh của Sa-môn
 Đạt Sa-Môn Quả tối tôn nhiệm mầu .

- Am-Bát-Thá ! Bảo châu như thể
 Gọi Tỷ Kheo trí tuệ đạt thành
 Thành tựu giới đức tịnh thanh
 Không có Trí – Đức tựu thành nào hơn .
- Am-Bát-Tha ! Nguyên nhơn có bốn

Khiến thất bại , không chốn đạt thành
 Vô thượng Trí – Đức cao thanh
 Vậy Bốn điều ấy ngọn ngành là chi ?

* Am-Bát-Tha ! Một khi có vị
 Bà-la-môn (Phạm Chí), Sa-môn
 Chưa hề thấu đạt cón con
 Vô thượng Trí – Đức hãy còn mù xa
 Mang dụng cụ của nhà Đạo sĩ
 Vào rừng sâu, dừng nghỉ, nguyện rằng :
 Chỉ trái cây rụng , ta ăn
 Quyết không dùng những thức ăn khác nào
 Người này chỉ đáng vào Thị giả
 Bậc thành quả Trí – Đức mà thôi .

* Lại nữa , Sa-môn một thời
 Bà-la-môn nọ nửa vời , chưa thông
 Về Trí – Đức vẫn không thành tựu
 Chưa thấu đạt trái rụng , pháp ăn
 Lại mang cuộc, giỏ, đồ cần
 Vào rừng sâu, nguyện chỉ ăn thứ này :
 Chỉ rễ , củ , trái cây để sống
 Thì người này chỉ giống tùy tùng
 Của vị thành tựu quả chung
 Vô thượng Trí – Đức, đại hùng bi tâm

Đây thứ hai, nguyên nhân thất bại
 Để vô ngại Trí – Đức tựu thành
 * Lại nữa , Sa-môn lợi tranh
 Bà-la-môn nọ chưa thành trí chân
 Chưa thấu đạt pháp ăn trái rụng
 Chưa hiểu đúng ăn rễ, trái cây
 Nhen lửa, thờ lửa làng này

Người ấy chỉ đáng vào vai tùy tùng
Quả Trí – Đức đại hùng thành tựu
Điều thứ ba , thất bại nguyên nhân.

* Lại nữa , Sa-môn vị thân
Bà-la-môn nọ chưa từng tịnh thanh
Chưa thấu đạt tựu thành Trí – Đức
Chưa hiểu ăn rễ , củ , trái cây
Chưa hiểu thờ lửa , điều này
Lại dựng một cái nhà ngay giữa đường
Có bốn cửa, ngã tư đường lớn
Lại nguyện rằng :“ Khắp bốn phương trời
Sa-môn, Phạm Chí khắp nơi
Ta sẽ chuẩn bị đầy vơi cúng dường
Tùy khả năng ta đương có sẵn”.

Nhưng nhất định là hấn chỉ là
Thị giả cho vị Thánh gia
Vô thượng Trí – Đức trải qua, tựu thành.

13. Am-Bát-Tha ! Tỏ rành bốn loại
Nguyên nhân khiến thất bại tựu thành
Vô thượng Trí – Đức tịnh thanh
Này Am-Bát-Thá ! chân thành nói ngay :

4. Bản thân người và thầy người nữa
Đạt Vô thượng Trí – Đức hay chưa ?

– “ Thưa Tôn Giả ! Thực tình chưa
Thầy trò khổ luyện ngăn ngừa tội ra
Nhưng Trí – Đức còn xa vời vợi
Sự thành tựu như với trời cao ”.

– “ Am-Bát-Tha ! Người nghĩ sao
Thầy trò, Trí – Đức chưa sao đạt thành

Nhưng người có thân hành bươn chải
Vào rừng , nguyện ăn trái rụng đầy
Hoặc ăn rễ , củ , trái cây
Hoặc nhen, thờ lửa làng này hay không ? ”

– “ Thưa Tôn Giả ! Con không làm thế ”.

– “ Vậy thì người có thể dựng xây
Ngôi nhà tại ngã tư đây
Nguyện sẽ cung dưỡng các thầy Sa-môn
Hoặc Bàn-môn , tùy theo năng lực ? ”

– “ Thưa Tôn Giả ! Quả thực không làm ”

5. – “ Này Am-Bát-Tha ! Suy tầm
Các người khiêm khuyết cao thâm tựu thành
Thượng Trí – Đức tịnh thanh chưa biết
Còn khiêm khuyết về bốn nguyên nhân
Đưa đến thất bại tựu thành
Thế mà đồn đãi phong phanh do là
Bàn-môn Pốc-Kha-Ra-Sa-Đi
Đã thốt ra khinh bỉ chê bai :

“ Những hạng Sa-môn bên ngoài
Đầu trục, đê tiện, bất tài, đen đui
Sinh từ chân Phạm Thiên cao thượng
Lại dám cùng đàm luận Bàn-môn
Tinh chuyên Vệ Đà các môn
Bà-la-môn đó bảo tồn niềm tin ”.

– Am-Bát-Tha ! Hãy nhìn tư cách
Của thầy người , phân tách lỗi lầm
Thầy người hưởng thụ hoàng ân
Được sự cung cấp mọi phần của Vua
Nhưng không được trước vua diện kiến

Chỉ nói qua hiện diện tám màn

7. – “ Am-Bát-Tha ! Việc nghiêm trang
Thế nào người nghĩ : Hoàn toàn uy nghi
Vua Pa-Sê-Na-Đi của nước
Kô-Sa-La , ở trước sân châu
Hoặc ngồi trên cổ voi cao
Hoặc ngồi lưng ngựa, đứng vào thềm xe
Dưới tinh kỳ , lọng che rợp mát
Bàn quốc sự với các đại thần
Đến khi vua rời khỏi sân
Thủ-Đà-La nọ đến gần nơi đây
Gã cũng đứng, ngồi ngay các chỗ
Mà đức vua trước đó đứng, ngồi
Gã nói y lại những lời
Mà vua đã nói tại nơi đó thời
Dù gã nói y lời , cử chỉ
Của đức vua, hoàn mỹ không thua
Nhưng gã có thể là Vua
Hay là làm Phó cho vua không nào ? ”
– “ Thừa Tôn Giả ! Không sao thế được ”.
– “ Am-Bát-Tha ! Thiếu phước nhà người
Không thể dễ dàng thành người
Ấn Sĩ chân chánh nơi nơi kính nhường ”.

Thuở xa xưa , nêu gương Ấn Sĩ
Giữa Bàn-môn luyện chí vững vàng
Luyện chú thuật , tụng tán vang
Sưu tầm Thánh cú hoàn toàn rất hay
Những thứ ấy hiện nay các vị
Bà-la-môn (Phạm Chí), Sa-môn

Vẫn sử dụng , vẫn bảo tồn
Những vị Ấn Sĩ vẫn còn lưu danh :
Át-Tha-Ká , Va-Ma-Đê-Vá (1)
Va-Ma-Ká , Vê-Sá-Mít-Tà (1)
Da-Ma Tắc-Ghi , Pha-Gu (1)
Âng-Ghi-Ra-Sá , Pha-Rà-Va-Cha (1)
Va-Sét-Thá và Káp-Sa-Pá (1)
Những Ấn Sĩ cao cả truyền trao
Dầu người học chú thuật vào
Danh xưng Ấn Sĩ chẳng sao xứng tầm .

9. – “ Am-Bát-Tha ! Tĩnh tâm suy nghĩ
Người có nghe các vị Bàn-môn
Trưởng Lão , Tổ Sư đáng tôn
Nói về Ấn Sĩ xưa còn lưu danh
Là tác giả các ngành chú thuật
Lối tụng tán chú thuật , hát lên
Sưu tầm Thánh cú làm nền
Bàn-môn hiện tại dựa trên cổ truyền .
Nhưng các vị căn nguyên Ấn Sĩ
Có khéo tắm , chải kỹ đầu mình
Chải chuốt râu tóc, thân hình
Trang điểm vàng ngọc, hoa xinh trên người ?
Mặc đồ trắng , thời thời tận hưởng
Năm dục lạc phê phởn vui tươi
Như người và thầy của người
Dục lạc hưởng thụ, biếng lười như nay ? ”

(1): Athaka (A-Sá-Ca) , Vàmaka (Bà-Ma) , Vàmadeva (Bà-Ma-Đê-Bà) , Vessamitta (Tỳ-Bà-Thẩm-Sá), Yamataggi (Gia-Bà-Đê-Già), Angirasa (Ương-Kỳ-La), Bhàradvàja (Bạt-La-Đà-Thẩm-Xà), Vâsettha (Bà-Ma-Sá), Kassapa (Ca Diếp), Bhàgu (Bà Cửu) .

- “ Thưa Tôn Giả ! Điều này không có
Con và thầy hưởng thọ đáng chê ! ”
10. – “ Am-Bát-Tha ! Nói tiếp về
* Các vị Ân Sĩ có hề dùng cơm
Gạo thượng hạng, mùi thơm, nấu kỹ
Các thức ăn thượng vị , cao lương
Như thầy trò người dùng thường ?
* Ân Sĩ có những hầu nương đẹp lừng
Có đường eo , thắt lưng hoa mỹ
Như thầy trò người chỉ hưởng thôi ?
* Ân Sĩ xưa kia có ngồi
Trên xe ngựa cái có bờm , cương nhưng
Đuôi được bện , và dùng roi ngựa
Cầm gậy dài , như của thầy người ?
* Hay Ân Sĩ sống che bao
Trong những thành lũy chiến hào chung quanh
Thật kiên cố , cửa thành hạ xuống
Nhiều binh sĩ sớm muộn gác canh ? ”
- “ Thưa Tôn Giả ! Suy ngọn ngành
Thầy trò con chỉ hư danh , suy đồi ”.
- “ Am-Bát-Tha ! Vậy thời kết chuyện
Danh Ân Sĩ không đến các người
Không giống đời sống của người
Ân Sĩ chân chánh mọi thời kính tôn .
*
11. Lúc bấy giờ , Thế Tôn thông thả
Đi ra khỏi Tinh xá , kinh hành
Chàng Am-Bát-Thá theo chân
Thấy ba mươi tướng đại nhân rõ ràng

- Nhưng tướng mã âm tàng kín đóng
Và tướng lưỡi dài rộng, chưa nhìn
Nghĩ hoặc , do dự niềm tin
Nên chưa thỏa mãn, muốn nhìn thấy ngay
Đức Thế Tôn đọc ngay tư tướng
Dùng thần thông hiện tướng âm tàng
Le lưỡi che mặt hoàn toàn
Liếm đến tai, mũi , dọc ngang dễ dàng
Lúc bấy giờ chàng Am-Bát-Thá
Tin chắc Ngài đủ cả năm hai
Tướng quý đại nhân nghiêm oai
Nên rất thỏa mãn , thời nay cáo từ :
– “ Thưa Tôn Giả ! Việc tư rất bận
Có nhiều việc kể cận còn chờ
Con xin từ giã bây giờ ”.
– “ Người hãy làm chuyện hợp cơ, phải thời ”.
13. Am-Bát-Tha từ nơi Tinh Xá
Lên xe ngựa từ giã ra về .

Bấy giờ gia sự yên bề
Rời Úc-Kát-Thá đến kẻ vườn hoa
Bàn-môn Póc-Kha-Ra-Sa-Đi
Vội đại chúng Phạm Chí hiện tiền
Cùng ngồi để đợi thanh niên
Khi Am-Bát-Thá hoa viên tiến vào
Đi xe đến nơi nào đi được
Rồi xuống xe , cất bước bộ hành
Thanh niên đánh lễ thầy mình
Ngồi xuống tại chỗ sẵn dành một bên .

14. Bà-la-môn liền lên tiếng hỏi :
- “ Am-Bát-Thá ! Mong mỗi con về
Con hãy tường thuật mọi bề
Thích Ca Tôn Giả đã hề gặp chưa ?”
 - “ Kính thưa Thầy ! Con vừa mới gặp ”.
 - “ Vậy Tôn Giả đúng thật tin đồn ?”
 - “ Thưa Thầy , đúng với tin đồn
Tôn Giả chính thật Sa-môn Kiều Đàm
Bậc Trí Tuệ biện tài vô ngại
Đủ bả hai tướng Đại trượng phu ”
 - “ Thế con tài học toàn chu
Có cùng đàm luận, phạm trù ta giao ?
Nếu đàm luận đi vào thực tế
Thì nay con hãy kể ra đi ”.
 - “ Thưa Thầy ! Xin hãy tường tri
Con sẽ thuật hết những gì diễn ra ”
- Sau khi gã kể ra tất cả
Câu chuyện đã diễn tiến , nội dung
Thầy gã nổi giận dùng dùng
Mắng rằng : “Trời cũng không dung bất bằng
Ngươi là loại đa văn đồn mạt
Là học giả đồn mạt của ta
Tinh thông ba quyền Vệ Đà
Nhưng thật đồn mạt, chẳng ra thứ gì
Ai cư xử vô nghì như vậy
Thì đến khi thân hoại mạng chung
Phải sinh cõi ác hải hùng
Đọa xứ, địa ngục vô cùng lắm than .
Am-Bát-Tha ! Ngươi càng công kích

- Thì Tôn Giả bình tĩnh nêu ra
Lật tẩy xấu xa chúng ta
Ngươi thật đồn mạt , sẽ sa A-Tỳ ”.
- Pốc-Kha-Ra-Na-Đi giận dữ
Dùng chân đá đệ tử lộn nhào
Lập tức muốn đi cho mau
Đến gặp đức Phật đổi trao, luận bàn
Bà-la-môn các hàng ngăn cản :
“ Đã quá trễ , mai sáng hãy đi ”
Nhưng Pốc-Kha-Ra-Na-Đi
Nóng lòng muốn gặp tức thì Thế Tôn
- Lên xe ngựa bồm chồm muốn chóng
Đến trú xứ vắng rộng , an hòa
Rừng Ích-Cha-Nan-Ka-La
Tới chỗ dừng ngựa , từ xa đi vào
Gặp Thế Tôn, kính chào thân thiện
Nói lên lời thăm viếng xã giao
Đến chỗ một bên , ngồi vào
Hướng về đức Phật, đặt câu hỏi liền :
- “ Thưa Tôn Giả ! Thanh niên đệ tử
Am-Bát-Thá có tự đến đây ? ”
 - “ Này Bà-la-môn ! Nơi này
Cùng ta , y đã thẳng ngay luận đàm ”
 - “ Thưa Tôn Giả ! Luận đàm chi tiết
Kính mong Ngài cho biết rõ ràng ”
- Thế Tôn an tọa nghiêm trang
Thuật lại diễn tiến mọi đàng trải qua
Bà-la-môn nghe qua tất cả
Vội thưa rằng : “ Hẳn quá ngu si

Kính xin Tôn Giả từ bi
 Tha thứ cho hấn , thị phi xin chừa ”
 – “ Bà-la-môn ! Ngăn ngừa điều ác
 Cầu cho hấn tấn phát phúc lành ”
 Bà-la-môn hoan hỷ sanh
 Ngồi thăm quan sát tướng lành Như Lai
 Ý đếm được , trừ hai tướng ỉn
 Mã âm tàng và lưỡi rộng dài
 Do dự , chưa thỏa bản hoài
 Nghi hoặc , muốn thấy được hai tướng này
 Đoán được ý , Như Lai thăm nghĩ :
 “ Pốc-Kha-Ra-Na-Đí còn nghi
 Chưa được thỏa mãn , bởi vì
 Chưa thấy hai tướng ỉn thì của Ta ”.
 Dùng thần thông hiện ra tướng ỉn
 Mã âm tàng thấy tận rõ ràng
 Le lưỡi che mặt hoàn toàn
 Liếm đến tai, mũi , dọc ngang dễ dàng .
 Bà-la-môn hoàn toàn hoan hỷ
 Ông suy nghĩ : “ Quả thật nơi Ngài
 Có đầy đủ ba mươi hai
 Đại nhân tướng quý không ai sánh bằng ”
 Hướng Thế Tôn ân cần , chân thực :
 – “ Mong được thỉnh Đại Đức đến nhà
 Cùng với Đại chúng Tăng Già
 Cúng dường ngộ thực tại nhà , ngày mai ”.
 Phật im lặng , ý Ngài đồng ý
 Bà-la-môn hoan hỷ cáo từ .

Hôm sau , đấng Thiên Nhân Sư
 Đáp y , mang bát cùng chư Tăng Già
 Đến nhà Pốc-Kha-Ra-Na-Đí
 Thỉnh Phật, Tăng thứ vị ngồi an
 Tự tay chủ nhân hân hoan
 Phục vụ đức Phật thức ăn ngộ thời
 Món thượng vị loại mềm và cứng
 Các thanh niên thì đứng sẵn sàng
 Ân cần phục vụ Chư Tăng
 Ăn xong, đức Phật liền thăng tòa ngồi
 Vị chủ nhân cũng ngồi trên ghế
 Kê thấp hơn và để một bên
 Thế Tôn thứ lớp dưới trên
 Thuyết giảng Giáo Pháp là nền trừ mê
 Thuyết Bố thí , thuyết về Trì giới
 Các cõi Trời cho tới Phạm Thiên
 Trình bày nguy hiểm hiện tiền
 Nhiệm ô dục lạc , triền miên đọa trầm
 Sự xuất ly do tầm lợi ích . . .
 Bà-la-môn thỏa thích tăng dần
 Thế Tôn biết tâm chủ nhân
 Nay đã nhu thuận, không phân chương duyên
 Đã tín thành , tâm chuyên, phấn tấn
 Ngài liền thuyết Vô Tận diệu ngôn
 Nhờ đó chư vị Thế Tôn
 Nương Tứ Diệu Đế , chứng tôn Phật Đà
 Là Khổ , Tập , Diệt và Đạo Đế
 Trên con đường Thánh , kẻ tám chi .
 Giống như tám vải ó tỳ

Đã tẩy trắng bạch , không tỳ vết dàu
 Khi đem nhuộm, thấm màu trong chậu.
 Pháp xa trần ly cầu được nên
 “ Pháp gì được tập khởi lên
 Đều bị tận diệt ”. Ông liền nghĩ suy .
 Pôc-Kha-Ra-Na-Đi khi ấy
 Chứng, Ngộ, Thấy, thể Nhập pháp màu
 Nghi ngờ , do dự tiêu mau
 Chứng được tự tín , không dàu y vào .
 Vừa nghe xong Pháp sâu tối thượng
 Bà-la-môn quy ngưỡng Như Lai :
 – “ Bạch Thế Tôn ! Vì diệu thay !
 Như người dựng vật lặn quay ngã nằm
 Chỉ hướng kẻ sai lầm lạc lối
 Dem đèn sáng vào tối như bùng
 Để ai có mắt mở bừng
 Có thể thấy được sáng trưng sắc màu .
 Cũng như vậy , nhiệm màu Chánh Pháp
 Được Thế Tôn phân tách, trình bày
 Con xin quy ngưỡng từ nay
 Các con và Vợ cũng rày quy y
 Các tùy tùng , nô tỳ , bạn hữu
 Đều thành tâm tề tựu trước ngài
 Nương vào uy đức Như Lai
 Quy y đức Phật , nương ngay Pháp màu
 Quy y Tăng thanh cao đức cả
 Nối tiếp nhau hoằng hóa Pháp môn
 Mong Thế Tôn nhận chúng con
 Được làm đệ tử , vun tròn thiện duyên
 Xin phát nguyện vẹn tuyền ngưỡng phục

Kể từ nay đến lúc mạng chung .
 Cũng như Ngài đã đến vùng
 Nơi Úc-Kát-Thá , thăm chung mọi người
 Mong Thế Tôn có thời thăm viếng
 Các gia đình đã nguyện phụng trì
 Thuộc Pôc-Kha-Ra-Sa-Đi
 Thanh niên nam nữ thực thi việc lành
 Được đánh lễ tịnh thanh Đại Giác
 Mời chỗ ngồi , nghe pháp , cúng dường
 Khiến tâm hoan hỷ, tán dương
 Sẽ được phúc lạc , mọi đường an vui .
 – “ Bà-la-môn ! Lời người chí thiện
 Như Lai sẽ thăm viếng đúng thời ”.
 Đoạn rồi từ giã mọi người
 Thế Tôn , Tăng Chúng đã rời nhà ông .

Nam mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*

* *

(Chấm dứt Kinh AMBATTHA – A-Ma-Trú)

